

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động theo nhiệm vụ được giao quy định tại Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ (kèm theo Tờ trình số 221/TTr-UBND ngày 05/12/2024 của UBND tỉnh)

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách tổ chức thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động theo nhiệm vụ được giao quy định tại Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ kèm theo Tờ trình số 221/TTr-UBND ngày 05/12/2024 của UBND tỉnh, ý kiến thẩm tra của Ban như sau:

I. Về cơ sở pháp lý

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động theo nhiệm vụ được giao quy định tại Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa là đảm bảo cơ sở pháp lý theo quy định tại khoản 1 Điều 15¹ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

II. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình số 221/TTr-UBND ngày 05/12/2024 của UBND tỉnh. Đồng thời, đề

¹ Điều 15. Sử dụng kinh phí hỗ trợ

1. Việc sử dụng nguồn kinh phí do người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 12 và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Nghị định này do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập trình Hội đồng nhân dân cùng cấp căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, quyết định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Nguồn kinh phí tại khoản 1 Điều này được sử dụng cho các hoạt động sau:

a) Hỗ trợ cho người sử dụng đất trồng lúa: sử dụng giống lúa hợp pháp để sản xuất; áp dụng quy trình sản xuất, tiên bộ kỹ thuật, công nghệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; xây dựng mô hình trình diễn; hoạt động khuyến nông; tổ chức đào tạo, tập huấn, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm;

b) Cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa;

c) Đánh giá tính chất lý, hóa học; xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa theo định kỳ 05 năm/lần;

d) Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã;

đ) Hỗ trợ mua bản quyền sở hữu giống lúa được bảo hộ.

có thêm cơ sở cho HĐND tỉnh xem xét, quyết định, Ban Kinh tế - Ngân sách có một số ý kiến như sau:

1. Theo khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP, HĐND tỉnh căn cứ điều kiện thực tế của địa phương để quyết định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP. Tuy nhiên, hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi thẩm tra chưa làm rõ các điều kiện thực tế của địa phương; đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ thêm điều kiện thực tế của địa phương hiện nay và cơ sở quy định các nội dung về nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ tại Dự thảo.

2. Khoản 3² Điều 2 Dự thảo quy định về định mức hỗ trợ, tuy nhiên nội dung cụ thể lại quy định về sử dụng kinh phí hỗ trợ (quy định tương tự như khoản 2 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP) là không phù hợp. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát điều chỉnh lại nội dung Điều 3 và nghiên cứu bổ sung quy định về định mức hỗ trợ cho phù hợp.

Ban Kinh tế - Ngân sách kính báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- VP: C-PCVP, Phòng DNTT;
- Lưu: VT, CV(dtKhoi).

**TM. BAN KINH TẾ-NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Phương Thảo

² “3. Định mức hỗ trợ

a) **Hỗ trợ 50% kinh phí** do người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ cho người sử dụng đất trồng lúa theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ.

b) **Phản kinh phí còn lại thực hiện các hoạt động sau:**

- Cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa;
- Đánh giá tính chất lý, hóa học; xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa theo định kỳ 05 năm/lần;
- Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã;
- Hỗ trợ mua bản quyền sở hữu giống lúa được bảo hộ.”